|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ**  Số: /TTr-UBND  ***(Dự thảo)*** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Quảng Trị, ngày tháng năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết**

**Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên**

**lập thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tinh Quảng Trị**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, UBND tỉnh Quảng Trị xin trình Thường trực HĐND tỉnh Quảng Trị đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Quảng Trị lập thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở pháp lý:**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ về Quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu;

Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009 của HĐND tỉnh về “Phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục, thể thao; xây dựng thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao cơ sở và phát triển thể thao thành tích cao đến năm 2015 tầm nhìn đến năm 2020;

Nghị quyết 04/2012/NQ-HĐND ngày 13/4/2012 của HĐND tỉnh Quảng Trị về việc Sửa đổi bổ sung một số điều, khoản của Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND tỉnh ngày 24/4/2009 của HĐND tỉnh về “Phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục, thể thao; xây dựng thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao cơ sở và phát triển thể thao thành tích cao”.

**2. Sự cần thiết:**

Trên cơ sở Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009 của HĐND tỉnh về phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục, thể thao; xây dựng thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao cơ sở và phát triển thể thao thành tích cao đến năm 2015 tầm nhìn đến năm 2020; Nghị quyết 04/2012/NQ-HĐND ngày 13/4/2012 của HĐND tỉnh Quảng Trị về việc sửa đổi bổ sung một số điều, khoản của Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND và các quy định khác của pháp luật có liên quan, UBND tỉnh đã ban hành UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 quy định mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích trong thi đấu, trong đó có quy định mức tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích cao tại các giải thể thao cấp tỉnh. Từ khi Quyết định ban hành và có hiệu lực đến nay, các cơ quan có thẩm quyền căn cứ quy định tại Quyết định đã chi trả tiền thưởng vận động viên từ năm 2013 - 2020 tổng số tiền thưởng 2.6 tỷ đồng. Trong đó, năm 2014, 2018 là năm tổ chức Đại hội TDTT toàn tỉnh, đã chi thưởng năm 2014: 500 triệu, năm 2018: 530 triệu, bình quân các năm còn lại gần 190 triệu/năm. Việc thực hiện Quyết định đã kịp thời động viên về tinh thần cũng như vật chất đối với huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích cao tại các giải thể thao cấp tỉnh, góp phần thúc đẩy sự phát triển của phong trào thể dục thể thao quần chúng, phát hiện nhiều vận động viên xuất sắc, nâng cao thành thích thể thao thành tích cao cho tỉnh nhà.

Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ về Quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu và các quy định của pháp luật khác có liên quan, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 của UBND tỉnh về việc quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Quảng Trị lập thành tích tại Đại hội, giải thể thao quốc gia đồng thời bãi bỏ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 quy định mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích trong thi đấu. Do đó, kể từ ngày 20/2/2020 (ngày Quyết định 04/2020/QĐ-UBND có hiệu lực thi hành), các quy định về mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích cao tại các giải cấp tỉnh không còn hiệu lực, không còn cơ sở để các cơ quan có thẩm quyền làm căn cứ lập dự toán, chi trả tiền thưởng cho vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh.

Chính vì vậy, việc xây dựng chính sách về mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

Chính sách quy định mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh không được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, do đó, việc xây dựng chính sách phải thực hiện quy trình đánh giá tác động của chính sách và đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Với các lý do trên, UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định mức chi tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích:**

Nghị quyết nếu được ban hành sẽ là cơ sở cho các cơ quan có thẩm quyền lập dự toán, chi trả tiền thưởng cho vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh, kịp thời động viên, phát hiện các tài năng, phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh nhà.

**2. Quan điểm xây dựng nghị quyết:**

- Quy định mức thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các giải thi đấu thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị phải phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương, dự toán được cấp có thẩm quyền giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong đó, mức thưởng giữ nguyên so với Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 quy định mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích trong thi đấu, không làm tăng ngân sách so với các kỳ trước.

- Quá trình xây dựng Nghị quyết tuân thủ chặt chẽ các trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; quy định đảm bảo tính khả thi khi ban hành.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**2. Đối tượng áp dụng**

1. Huấn luyện viên, vận động viên của tỉnh Quảng Trị được triệu tập theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, gồm:

a) Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển huyện, thị, thành phố, các đơn vị, sở ban ngành tham gia các giải cấp tỉnh;

b) Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển xã, phường, thị trấn, các đơn vị, ban ngành tham gia các giải cấp huyện,

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Quy định này.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục tiêu:**

Chính sách được xây dựng nhằm thực góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu theo Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009 và Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 13/4/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009/ của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về phát triển sự nghiệp văn hoá, TDTT; xây dựng thiết chế văn hoá, TDTT cơ sở và phát triển thể thao thành tích cao đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020.

Bổ sung quy định mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích tại các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh do Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 của UBND tỉnh Quảng Trị đã hết hiệu lực, làm cơ sở cho các cơ quan có thẩm quyền lập dự toán, chi trả tiền thưởng cho vận động viên, huấn luyện viên đạt thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh, kịp thời động viên, khuyến khích, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác huấn luyện, thi đấu tại các huyện, thị, thành phố, phát hiện các tài năng, phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh nhà.

**2. Nội dung của chính sách:**

Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

*Cụ thể:*

a) Mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thể thao cấp tỉnh:

\* Đối với vận động viên

- Giải thi đấu Đại hội Thể dục

+ Huy chương vàng: 1.200.000 đồng;

+ Huy chương bạc: 900.000 đồng;

+ Huy chương đồng: 600.000 đồng;

- Các giải thể thao thành tích cao

+ Huy chương vàng: 900.000 đồng;

+ Huy chương bạc: 700.000 đồng;

+ Huy chương đồng: 500.000 đồng;

- Các giải thi đấu thể thao quần chúng và các giải tương đương:

+ Huy chương vàng: 600.000 đồng;

+ Huy chương bạc: 400.000 đồng;

+ Huy chương đồng: 200.000 đồng;

\* Đối với các môn tập thể: Số lượng vận động viên được hưởng khi lập thành tích theo quy định Điều lệ giải. Mức thưởng chung bằng số lượng người tham gia môn thể thao tập thể nhân (x) với mức thưởng tương ứng tại quy định a trên.

\* Đối với môn thi đấu đồng đội: (các môn thi đấu mà thành tích thi đấu của từng cá nhân và đồng đội xác định trong một lần thi): Số lượng vận động viên được thưởng thi lập thành tích theo quy định của Điều lệ giải. Mức thưởng chung bằng số lượng người được hưởng nhân (x) với 50% mức thưởng tương ứng quy định tại điểm a trên.

\* Mức tiền thưởng Huấn luyện viên: Mức thưởng được tính bằng mức thưởng đối với vận động viên trong các giải thi đấu thể thao có môn hoặc nội dung thi đấu tập thể thì được hưởng mức thưởng chung bằng mức thưởng đối với vận động viên đạt giải nhân với số lượng huấn luyện viên, theo quy định như sau: dưới 04 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 01 huấn luyện viên; từ 04 đến 08 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 02 huấn luyện viên; từ 09 đến 12 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 03 huấn luyện viên; từ 13 đến 15 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 04 huấn luyện viên; trên 15 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 05 huấn luyện viên;

b) Mức tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích tại các giải thể thao cấp huyện, thị, thành phố không thấp hơn 70% mức thưởng tương ứng của giải cấp tỉnh.

**3. Giải pháp thực hiện:**

Nghị quyết Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh là cơ sở pháp lý để các cơ quan có thẩm quyền chi tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thi đấu thể thao. Sau khi Nghị quyết được ban hành và có hiệu lực thi hành, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, cơ quan có thẩm quyền lập dự toán hàng năm.

Hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập dự toán chi trả tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thi đấu cấp tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

UBND các huyện, thị xã và thành phố căn cứ khả năng ngân sách địa phương để quyết định mức thưởng phù hợp cho các giải thể thao cấp huyện, thị xã và thành phố.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

Kinh phí chi trả khen thưởng được bố trí trong dự toán ngân sách thể dục, thể thao hàng năm theo chế độ hiện hành của Nhà nước. Khuyến khích các tổ chức đơn vị, cá nhân huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN**

Dự kiến trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp lần thứ 17 (tháng 12/2020) của HĐND tỉnh.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định mức tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các giải thể thao trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh xin kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo:*

*(1) Báo cáo đánh giá tác động chính sách;*

*(2) Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 20/6/2013;*

*(3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; bản chụp ý kiến góp ý;*

*(4) Đề cương dự thảo nghị quyết;*

*(5) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;*

*(6) Tài liệu khác (nếu có)).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Sở Tư pháp;  - Lưu: VT, VX, *.* | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |